

Số: 48/2017/QĐST-HNGĐ

Tam Điệp, ngày 06 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2017, giữa:

*** Nguyên đơn: Anh Bùi Ngọc S**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ A, phường TS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình.

*** Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Y**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ A, phường TS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Ngọc S và chị Nguyễn Thị Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con:

Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Duy L, sinh ngày 20/02/2007.

* Về cấp dưỡng nuôi con: Hàng tháng anh Bùi Ngọc S phải cấp dưỡng cho cháu Bùi Duy L 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng trên một tháng); thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5/2017 cho đến khi cháu L thành niên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì anh Bùi Ngọc S còn phải trả số tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định của Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

* Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về chia tài sản: Anh Bùi Ngọc S và chị Nguyễn Thị Y không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Bùi Ngọc S phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ (tổng cộng là 300.000 đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Bùi Ngọc S đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2016/0001104 ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Anh S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Quách Thành Trung